



**NGÂN HÀNG TMCP  
SÀI GÒN – HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2021*

**Số: 249 /HDQT**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(6 tháng đầu năm 2021)**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội,

- Tên công ty: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 77 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024 3942 3388 Fax: 024 3941 1086
- Vốn điều lệ: 19.260.488.370.000 đồng
- Mã chứng khoán: SHB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 22/04/2021, Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần thứ 29. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung sau đây:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	22/04/2021	1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội. 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội. 3. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 và phương hướng, kế hoạch năm 2021 của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội. 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>năm 2020 và trích lập các quỹ.</p> <p>5. Thông qua Tờ trình tăng vốn Điều lệ năm 2021.</p> <p>6. Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ và một số văn bản nội bộ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.</p> <p>7. Thông qua việc Điều chỉnh thời hạn hoạt động tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.</p> <p>8. Thông qua Tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.</p> <p>9. Thông qua việc Chào bán và niêm yết trái phiếu ra thị trường quốc tế.</p> <p>10. Thông qua việc Chuyển đổi mô hình hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Lào và Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Campuchia.</p> <p>11. Thông qua việc Tăng vốn từ việc phát hành cổ phiếu tăng thêm dành cho Nhà Đầu tư nước ngoài và Nhà Đầu tư chiến lược nước ngoài.</p> <p>12. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021 của SHB.</p>

## II. Hội đồng Quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ ( <i>thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HDQT – Không tham gia điều hành	27-04-2017	
2	Ông Võ Đức Tiến	Phó Chủ tịch HDQT – Không tham gia điều hành	27-04-2017	
3	Ông Nguyễn Văn Lê	Thành viên HDQT – Tham gia điều hành	27-04-2017	
4	Ông Thái Quốc Minh	Thành viên HDQT - Không tham gia điều hành	23-04-2018	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5	Ông Phạm Công Đoàn	Thành viên HĐQT - Không tham gia điều hành	27-04-2017	
6	Bà Nguyễn Thị Hoạt	Thành viên HĐQT - Không tham gia điều hành	15-06-2020	
7	Ông Trịnh Thanh Hải	Thành viên HĐQT độc lập Không tham gia điều hành	23-04-2018	

## 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Quang Hiến	2/2	100%	
2	Ông Võ Đức Tiến	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Lê	2/2	100%	
4	Ông Thái Quốc Minh	2/2	100%	
5	Ông Phạm Công Đoàn	2/2	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Hoạt	2/2	100%	
7	Ông Trịnh Thanh Hải	2/2	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Điều hành

Hội đồng Quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông bầu và trao quyền để thực hiện việc quản trị Ngân hàng. Hoạt động giám sát của HĐQT SHB đối với Ban điều hành được thực hiện đầy đủ theo Quy chế Quản trị nội bộ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (Quy chế đã được ban hành kèm theo Quyết định số 110/QĐ-HĐQT ngày 07/05/2021). HĐQT luôn theo sát mọi diễn biến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, đôn đốc, giám sát Ban điều hành thực hiện các chủ trương, Nghị quyết đã được ĐHCĐ, HĐQT thông qua.

Theo đó, SHB tập trung đẩy mạnh phát triển kinh doanh, đổi mới chính sách, quy trình nghiệp vụ, sản phẩm, ... theo nguyên tắc khách hàng làm trọng tâm; Tái cấu trúc mạnh mẽ Hội sở về bộ máy tổ chức, công tác nhân sự, phát huy vai trò của Ban điều hành/Các Khối/Ban/Trung tâm tại Hội sở trong quản lý điều hành, phát triển khách hàng mới và chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ rủi ro trên tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của SHB. Ngoài ra, HĐQT cũng yêu cầu Ban điều hành khẩn trương triển khai các giải pháp, biện pháp quản lý và thu hồi nợ quá hạn; xây dựng cảm nang hướng dẫn các đơn vị có liên quan trên toàn hệ thống trong công tác xử lý nợ, tăng cường công tác kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm nâng cao chất lượng tín dụng trên toàn hệ thống.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng Thành viên HĐQT, mỗi thành viên HĐQT được giao thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng; HĐQT đã sát sao, kịp thời có ý kiến chỉ đạo, định hướng Ban Điều hành điều chỉnh các hoạt động kinh doanh phù hợp theo từng giai đoạn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao, phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, HĐQT đã tổ chức 2 cuộc họp định kỳ, nhiều phiên họp được triệu tập đột xuất và họp thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định theo đúng quy định của Pháp luật và của SHB. Mặt khác, các Ủy ban trực thuộc HĐQT cũng thường xuyên báo cáo HĐQT các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của Ủy ban nhằm đảm bảo cung cấp thông tin cho HĐQT đầy đủ và toàn diện nhất về tình hình hoạt động của Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

#### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị**

Hiện tại SHB có các Ủy ban và các Ban trực thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ban An ninh Nội bộ và Văn phòng Chuyên đổi số và Quản lý dự án với vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT. Việc thành lập các Ủy ban/Ban đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN và pháp luật. Các Ủy ban/Ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng đơn vị do HĐQT ban hành.

##### **4.1. Ủy ban Nhân sự (UBNS)**

UBNS có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự; xây dựng, thực hiện chính sách nhân sự, tiền lương, thưởng, thù lao, tổ chức bộ máy, khen thưởng kỷ luật;

UBNS gồm 06 thành viên do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch Ủy ban, trong 06 tháng đầu năm 2021 UBNS đã xây dựng mục tiêu, kế hoạch nhằm phát triển và nâng cao vai trò, hoạt động của UBNS với các nhiệm vụ cụ thể:

- ✓ Tham gia ý kiến đối với mô hình tổ chức các Khối nghiệp vụ tại Trụ sở chính;
- ✓ Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy chế, quy định, chính sách liên quan đến công tác nhân sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB;
- ✓ Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác nhân sự, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của SHB.

##### **4.2 Ủy ban Quản lý rủi ro (Ủy ban QLRR)**

Ủy ban QLRR có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc xây dựng và giám sát quá trình thực hiện hệ thống QTRR và ban hành các chiến lược, quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến công tác quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SHB;

Ủy ban QLRR đã tổ chức các cuộc họp thông qua nghị quyết theo quy chế hoạt động và thường xuyên làm việc với Ban điều hành, Khối QTRR, Khối Quản lý và Xử lý nợ có vấn đề, Ban dự án Basel II... Qua đó, Ủy ban QLRR đã tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng, hoàn thiện chiến lược quản trị rủi ro, hệ thống KSNB và các chính sách QTRR; giám sát công tác QTRR và kịp thời có các cảnh báo, chỉ đạo quản trị rủi ro trên cơ sở áp dụng mô hình quản lý rủi ro hiện đại, tuân thủ pháp luật và hỗ trợ phát triển kinh doanh.

#### **4.3 Ban An Ninh nội bộ (ANNB)**

Ban An ninh nội bộ là đơn vị trực thuộc Hội đồng Quản trị, có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT về công tác đảm bảo các hoạt động an ninh, an toàn trên toàn hệ thống SHB và các đơn vị thành viên.

Ban ANNB có 04 thành viên, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, 6 tháng đầu năm 2021 Ban ANNB đã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt (Quyết định số 334/2020/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2020) cụ thể:

- ✓ Xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn nội bộ, an ninh thông tin tại SHB; phối hợp với các bộ phận liên quan kiểm tra, giám sát việc tuân thủ chính sách, pháp luật, xây dựng các quy chế, quy định, quy trình... để quản lý rủi ro cho SHB;
- ✓ Ban ANNB đã phối hợp với các đơn vị chức năng của SHB xác minh, điều tra có hiệu quả, báo cáo HĐQT các giải pháp, biện pháp nhằm ngăn chặn các sai phạm, hạn chế tổn thất cho Ngân hàng.

#### **4.4 Văn phòng Chuyển đổi số và Quản lý dự án (Văn phòng CDS&QLDA)**

Cùng với sự ra đời của Khối Ngân hàng số thuộc phạm vi điều hành của Tổng Giám đốc, Văn phòng CDS&QLDA trực thuộc HĐQT được thành lập đầu năm 2021 góp phần tăng tốc và mở rộng quy mô Chuyển đổi số để thực hiện mục tiêu của SHB. Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, của Ban chỉ đạo Chiến lược phát triển Ngân hàng, Hiện đại hoá Ngân hàng và Chuyển đổi số do Chủ tịch HĐQT là Trưởng Ban, Văn phòng CDS&QLDA, Khối CNTT và Khối Ngân hàng số đã tạo được thế kiềng 3 chân, làm nền tảng vững chắc cho chiến lược chuyển đổi trong năm 2021 và những năm tiếp theo. Từ đó, đáp ứng nhu cầu thường xuyên thay đổi và phát triển của xã hội, thị trường và khách hàng dựa trên nền tảng công nghệ (quản lý quan hệ khách hàng (CRM), công nghệ tiếp thị và quảng cáo theo xu hướng tương tác đa chiều, đa kênh, đa sản phẩm dịch vụ và cá nhân hoá tới từng nhóm nhỏ khách hàng,...), đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành.

### **5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị**

Trong 06 tháng đầu năm 2021 HĐQT SHB đã ban hành 25 Nghị Quyết – Chi tiết được thống kê theo Phụ lục 01 đính kèm.

### III. Ban Kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Hòa Bình	Trưởng BKS	Bắt đầu từ ngày 20/03/2009	Cử nhân kinh tế – Chuyên ngành Tài chính - Tín dụng - Học viện Ngân hàng – Phân viện TP. Hồ Chí Minh
2	Bà Lê Thanh Cẩm	Thành viên BKS	Bắt đầu từ ngày 27/04/2017	Cử nhân Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Pacific Western University US
3	Bà Phạm Thị Bích Hồng	Thành viên BKS	Bắt đầu từ ngày 27/04/2017	Cử nhân Kinh tế – Đại học Thương mại Hà Nội

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong 6 tháng đầu năm 2021, BKS tổ chức 02 cuộc họp định kỳ với 100% số thành viên tham dự và tỷ lệ biểu quyết 100%.

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông

##### 3.1. Đối với Hội đồng Quản trị SHB:

HĐQT thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo các quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành (Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng...); các quy định nội bộ của SHB (Điều lệ SHB, Quy chế nội bộ về Quản trị SHB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SHB...). Cụ thể như sau:

- ✓ Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ SHB trong việc quản trị của HĐQT thông qua chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết số 01 Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 29 của SHB ngày 22/04/2021 (Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ); việc thực hiện các kiến nghị, đề xuất của BKS đối với HĐQT. Ngoài ra, thông qua kết quả KTNB BKS đã đề xuất, tham vấn các vấn đề, giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống KSNB, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong hoạt động của SHB. Tham dự các cuộc họp HĐQT duy trì thực hiện hàng quý với chất lượng và hiệu quả cao trong việc định hướng chiến lược phát triển SHB, góp phần SHB hoạt động kinh doanh an toàn và phát triển bền vững.
- ✓ Duy trì giám sát việc các thành viên HĐQT thực hiện theo phân công nhiệm vụ tại các Nghị quyết, qua đó cho thấy các thành viên HĐQT đã duy trì giám sát, quản trị các lĩnh vực hoạt động được phân công và đều có báo cáo kết quả tại cuộc họp HĐQT.
- ✓ Giám sát biểu quyết phê duyệt khoản cấp tín dụng của người có liên quan là thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

### **3.2. Đối với Tổng Giám đốc SHB:**

Giám sát Tổng Giám đốc (TGD) trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện quy định nội bộ SHB (Điều lệ SHB, Quy chế nội bộ về Quản trị SHB). Cụ thể: Trong hoạt động điều hành, căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ và chỉ đạo HĐQT, TGD đã cụ thể hóa tổ chức, triển khai trong toàn hệ thống SHB thực hiện và đạt tiến độ kế hoạch hoạt động kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính của SHB đạt tiến độ, kế hoạch SHB đã đề ra trong năm 2021, đảm bảo các chỉ số an toàn vốn trong hoạt động doanh Ngân hàng; Chỉ đạo các đơn vị thực hiện các kiến nghị, đề xuất của BKS từng thời kỳ.

### **3.3. Đối với cổ đông:**

BKS phối hợp với Văn phòng HĐQT lập, lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách theo dõi các cổ đông lớn và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD SHB, các cổ đông tổ chức và các cổ đông cá nhân khác của SHB tham gia góp vốn cổ phần không vượt tỷ lệ góp vốn theo quy định pháp luật, NHNN và Điều lệ SHB.

## **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và Khối KTNB:**

### **4.1. Đối với Hội đồng Quản trị:**

BKS có các Báo cáo với HĐQT định kỳ theo quy định tại Điều lệ SHB. Ngoài ra, có tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các Báo cáo hàng năm lên ĐHĐCĐ thường niên của SHB.

### **4.2. Đối với Tổng Giám đốc:**

BKS SHB thường xuyên trao đổi với TGD về các phát hiện tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động ngân hàng; đề xuất, kiến nghị TGD xem xét xử lý kịp thời, góp phần đảm bảo an toàn hệ thống SHB.

### **4.3. Đối với Khối KTNB SHB:**

- BKS trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Khối KTNB theo quy định pháp luật và quy định nội bộ SHB.
- Bảo đảm công tác tổ chức, thực hiện Kế hoạch KTNB năm 2021 đạt chất lượng, hiệu quả, các kiến nghị/đề xuất đưa ra góp phần đề phòng, ngăn chặn được các rủi ro, góp phần đảm bảo hiệu quả, an toàn cho HĐKD trong toàn hệ thống SHB.
- Chỉ đạo Khối KTNB thực hiện nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung các quy định nội bộ về KTNB để phù hợp với các quy định hiện hành của SHB.
- Thực hiện các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các nhân sự KTNB.
- BKS cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng tháng của Khối KTNB để nắm bắt tình hình, kịp thời có chỉ đạo, hướng xử lý đối với các vướng mắc phát sinh trong hoạt động của Khối KTNB.

## **5. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác:**

- Ban hành quy định nội bộ của BKS (Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SHB thay thế cho văn bản trước đây) để phù hợp với quy định của Pháp luật và SHB.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ khác của SHB và quy định của pháp luật.

#### **IV. Ban điều hành (Tổng Giám đốc (TGD) và các Phó Tổng Giám đốc)**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành</b>
1	Ông: Nguyễn Văn Lê Tổng Giám đốc	18/07/1973	Tiến sỹ kinh tế	09/11/1998
2	Bà: Ngô Thu Hà Phó Tổng Giám đốc	26/10/1973	Tiến sỹ Kinh tế	15/03/2011
3	Ông: Lê Đăng Khoa Phó Tổng Giám đốc	18/08/1974	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, MBA	10/04/2009
4	Ông: Nguyễn Huy Tài Phó Tổng Giám đốc	03/02/1974	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật	18/02/2013
5	Bà: Ninh Thị Lan Phương Phó Tổng Giám đốc	12/10/1974	Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Tín dụng	08/06/2012
6	Bà: Hoàng Thị Mai Thảo Phó Tổng Giám đốc	19/08/1973	Thạc sỹ	08/01/2021
7	Ông: Đỗ Đức Hải Phó Tổng Giám đốc	13/02/1982	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	28/01/2021

#### **V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b>
Ngô Thị Vân	30/11/1980	Thạc sỹ kinh tế	11/11/2014

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Từ năm 2018 đến nay, SHB đã cử 33 cán bộ Lãnh đạo cấp cao và Quản lý của SHB đã tham gia các khóa đào tạo và đạt chứng chỉ về Quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp theo quy định; bao gồm các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc/Phó Giám đốc các đơn vị quản lý tại TSC và Chánh Văn phòng HĐQT, người phụ trách quản trị công ty, Chánh Văn phòng TGD, Trợ lý HĐQT, Thư ký,...

#### **VII. Danh sách về người có liên quan của SHB và giao dịch của người có liên quan của SHB với chính SHB**

1. Danh sách về người có liên quan của SHB: Phục lục 02 đính kèm;



2. Giao dịch giữa SHB với người có liên quan của SHB; hoặc giữa SHB với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số Giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SHB	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung
1	Công ty CP Tập Đoàn T&T	Cổ đông lớn của SHB	0100233223, ngày cấp 05/09/2018, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP.Hà Nội	Số 18, phố Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội	29/01/2021	01/NQ-HĐQT	Mở L/C (không vay vốn ở SHB)
					25/02/2021	05/NQ-HĐQT	
					07/05/2021	16/NQ-HĐQT	Cấp hạn mức L/C và hạn mức bảo lãnh (không cho vay)
2	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	71/GCNTVL K, ngày cấp 30/11/2007, Nơi cấp: UBCK Nhà Nước	Số 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	03/02/2021	02/NQ-HĐQT	Cấp/tái cấp hạn mức tín dụng
					21/06/2021	24/NQ-HĐQT	

3. Giao dịch giữa người nội bộ SHB, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do SHB nắm quyền kiểm soát: Không có;

4. Giao dịch giữa SHB với các đối tượng khác: Không có.

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm;

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của SHB:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2021)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Vinh Quang	Con trai Chủ tịch HĐQT	52.378.100	2,983%	57.065.910	2,963%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và bán một phần cổ phiếu
2	Đỗ Quang Vinh	Con trai Chủ tịch HĐQT	0	0	500.000	0,026%	Mua cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2021)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Người có liên quan đến người nội bộ	27.118.106	1,544%	28.509.916	1,480%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và bán một phần cổ phiếu
4	Vũ Văn Cung	Bố vợ Tổng giám đốc	18.957	0,001%	8.422	0,0004%	Bán một phần cổ phiếu
5	Nguyễn Thị Mi	Mẹ vợ Tổng Giám đốc	386.265	0,022%	226.891	0,012%	Bán một phần cổ phiếu
6	Nguyễn Thị Ngân	Em dâu Phó Tổng Giám đốc Lê Đăng Khoa	80.000	0,005%	0	0	Bán cổ phiếu
7	Phạm Bích Liên	Người phụ trách Quản trị Công ty	10.000	0,001%	11.490	0,0006%	Mua cổ phiếu

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.**

SHB trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, VP HĐQT,

**TM. NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN- HÀ NỘI**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**ĐỖ QUANG HIỂN**

**PHỤ LỤC 01**  
**CÁC NGHỊ QUYẾT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	29/01/2021	Thông qua việc mở L/C cho Khách hàng Doanh nghiệp
2	02/NQ-HĐQT	03/02/2021	Thông qua việc tái cấp hạn mức tín dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp.
3	03/NQ-HĐQT	03/02/2021	Thay đổi nhân sự Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2016-2021 của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
4	04/NQ-HĐQT	25/02/2021	Lập danh sách cổ đông và tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
5	05/NQ-HĐQT	25/02/2021	Tu chỉnh L/C cho Khách hàng Doanh nghiệp
6	06/NQ-HĐQT	26/02/2021	Kết quả rà soát hồ sơ nộp tiền của cổ đông trong đợt chào bán
7	07/NQ-HĐQT	26/02/2021	Điều chỉnh kết quả đợt chào bán Cổ phiếu ra công chúng
8	08/NQ-HĐQT	03/03/2021	Điều chỉnh số lượng cổ phiếu của cổ đông
9	09/NQ-HĐQT	05/03/2021	Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 29
10	10/NQ-HĐQT	05/03/2021	Tiếp tục thực hiện chào bán và niêm yết trái phiếu quốc tế ra thị trường quốc tế
11	11/NQ-HĐQT	10/03/2021	Đăng ký thay đổi vốn Điều lệ tại Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp
12	12/NQ-HĐQT	11/03/2021	Điều chỉnh phương án tăng vốn Điều lệ SHB từ nguồn chia cổ tức 2019 bằng cổ phiếu
13	13/NQ-HĐQT	26/03/2021	Áp dụng thù lao đối với Thành viên ban kiểm soát SHB nhiệm kỳ 2017-2022
14	14/NQ-HĐQT	15/04/2021	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 và Phương án xử lý cổ phần lẻ (nếu có)
15	15/NQ-HĐQT	20/04/2021	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019
16	16/NQ-HĐQT	07/05/2021	Thông qua việc cấp hạn mức L/C và hạn mức bảo lãnh cho Khách hàng Doanh nghiệp
17	17/NQ-HĐQT	10/05/2021	Điều chỉnh loại Chứng khoán
18	18/NQ-HĐQT	13/05/2021	Thông qua tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại SHB
19	19/NQ-HĐQT	17/05/2021	Thông qua phương án phát hành trái phiếu SHB lần 1 năm 2021
20	20/NQ-HĐQT	20/05/2021	Xác định loại chứng khoán lưu ký
21	21/NQ-HĐQT	20/05/2021	Điều chỉnh phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2020 và phương án tăng vốn Điều lệ năm 2021
22	22/NQ-HĐQT	02/06/2021	Mở 05 Chi nhánh và 24 Phòng Giao dịch trực thuộc các Chi nhánh SHB
23	23/NQ-HĐQT	07/06/2021	Đăng ký thay đổi vốn Điều lệ tại Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp
24	24/NQ-HĐQT	21/06/2021	Thông qua việc cấp hạn mức tín dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp
25	25/NQ-HĐQT	24/06/2021	Thông qua phương án phát hành trái phiếu SHB lần 2 năm 2021

## Phụ lục 02

## VII. Danh sách về người có liên quan của SHB

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại SHB (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với SHB
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB AMC)			0103811666	04/05/2009	Sở KH&SĐT	Số 71B, phố Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	11/03/2009			Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB FC)			0107779290	27/03/2017	Sở KH&SĐT	Tầng 6, Gelex Tower, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	12/09/2016			Công ty con
3	Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Lào (SHB Lào)			Số 530 /BKHDT-DTRNN-DC1	23/03/2015	Bộ KH&ĐT	Tổ 1 đường Lanexang, bản Hatsadytai, huyện Chanthabuly, Thủ đô Viêng Chăn, Lào	28/04/2014			Công ty con
4	Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Campuchia (SHB Campuchia)			Số 470/BKHDT-DTRNN	19/10/2015	Bộ KH&ĐT	707 Đại lộ Monivong, Thủ đô PhnomPenh, Vương quốc Campuchia	13/11/2014			Công ty con
5	CTCP Đồng Xuân			0100254713	04-07-1996	Bộ KH&ĐT	Tầng 3, chợ Đồng Xuân - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội	Năm 2012			SHB là cổ đông do nhận sáp nhập ngân hàng Habubank
6	CTCP đào tạo và tư vấn nghiệp vụ ngân hàng			0302472601	20/12/2001	Bộ KH&ĐT	Số 402 Huỳnh Văn Bánh, Phường 14, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2012			
7	CTCP Thủy sản Hà Nội - Cần Thơ			1800604806	06/10/2005	Bộ KH&ĐT	Lô 2.17, khu CN Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam	Năm 2012			

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ****1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
<b>1</b>	<b>Đỗ Quang Hiến</b>	<b>069C066666</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>52,962,382</b>	<b>2.750</b>	
	Lê Thị Thanh					
	Lê Thanh Hoà					
	Đỗ Vinh Quang			<b>57,065,910</b>	<b>2.963</b>	
	Đỗ Quang Vinh			<b>500,000</b>	<b>0.026</b>	
	Đỗ Thị Thu Hà	069C001764		<b>39,608,610</b>	<b>2.056</b>	
	Trần Quang Nghĩa					
	Đỗ Thị Minh Nguyệt	069C066968		<b>13,691,859</b>	<b>0.711</b>	
	Bùi Tuấn Anh					
	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	069C055555		<b>192,550,720</b>	<b>9.997</b>	
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	069P000001		<b>28,509,916</b>	<b>1.480</b>	
	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội	069C011111				
	Công ty CP Bệnh viện Giao thông vận tải					
<b>2</b>	<b>Võ Đức Tiến</b>	<b>007C106898</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>	<b>78,518</b>	<b>0.004</b>	
	Trần Thị Thanh					
	Võ Đại Lâm					
	Hoàng Lê Thu Ngân					
	Võ Thùy Trang					
	Võ Ngọc Quang					
	Võ Đức Minh					
	Võ Thị Hà					
	Võ Thị Vinh					
	Võ Kim Oanh					
	Võ Thu Hạnh					
	Nguyễn Xuân Bi					
	Trần Bích Hằng					
	Phạm Hồng Thái					
	Nguyễn Văn Thảo					
	Lê Mạnh Hùng					
<b>3</b>	<b>Nguyễn Văn Lê</b>	<b>069C016666</b>	<b>Thành viên HĐQT kiêm TGD</b>	<b>4,370,205</b>	<b>0.227</b>	
	Lương Thị Ngánh					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Thị Lệ Quyên			591,849	0.031	
	Vũ Văn Cung			8,422	0.0004	
	Nguyễn Thị Mi			226,891	0.012	
	Nguyễn Vũ Phương Vy					
	Nguyễn Minh Khải					
	Nguyễn Thị Tường					
	Nguyễn Văn Khoa					
	Cao Thị Lan					
	Nguyễn Ngọc Phụng	069C001287		485,501	0.025	
	Nguyễn Thị Phường					
4	<b>Trịnh Thanh Hải</b>		<b>Thành viên HĐQT độc lập</b>			
	Nguyễn Thị Duyên					
	Bạch Tuyết Hương					
	Trịnh Duy Thanh					
	Christine McLaughlin					
	Trịnh Duy Linh					
	Trịnh Thanh Hiền					
	Trịnh Việt Thành					
	Nguyễn Thị Hòa					
	Trịnh Thanh Hoa					
	Bùi Văn Thành					
	Trịnh Việt Tuấn					
	Đỗ Tuyết Mai					
5	<b>Nguyễn Thị Hoạ</b>		<b>TV. HĐQT</b>			
	Nguyễn Quang Huy					
	Nguyễn Ngọc Hân					
	Nguyễn Thanh Thư					
	Nguyễn Diệp Anh					
	Nguyễn Văn Hiệu					
	Lương Thị Thật					
	Nguyễn Quang Huân					
	Nguyễn Thị Nguyệt					
	Nguyễn Chí Linh					
	Nguyễn Ngọc Diệp					
6	<b>Phạm Công Đoàn</b>		<b>TV. HĐQT</b>			
	Trịnh Thị Nụ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Trung Thành					
	Hà Dương Như Quỳnh					
	Phạm Thị Thu Hiền					
	Phùng Mạnh Cường					
	Phạm Văn Hừu					
	Phạm Văn Cánh					
	Phạm Văn Tăng					
	Tống Thị Ngoan					
	Phạm Trung Tiếp					
	Hồ Thị Diệu Huyền					
	Phạm Văn Liệu					
	Nguyễn Thị Mỹ					
	Phạm Thị Kết					
	Đỗ Xuân Diệu					
	Công ty CP Cảng Quảng Ninh Công ty TNHH Núi vàng Hoàng Sơn					
7	<b>Thái Quốc Minh</b>		<b>TV. HĐQT</b>			
	Thái Dương					
	Thái Quỳnh My					
	Thái Hùng					
	Vũ Thị Vững					
	Thái Dũng					
	Đoàn Thị Hạnh					
	Thái Bình					
	Nguyễn Thị Quyên					
	Thái Thị Thanh Hà					
	Thái Việt Quân					
	Lê Thị Ái Nga					
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>					
1	<b>Phạm Hòa Bình</b>		<b>Trưởng BKS</b>	<b>106,263</b>	<b>0.006</b>	
	Nguyễn Thị Hải					
	Phạm Thị Loan					
	Phạm Trường Sơn					
	Phạm Ngọc Thu					
	Phạm Hồng Phương					
	Nguyễn Kim Hoàng					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Ngọc Hoàng Lan					
	Trần Thị Nới					
	Michael M.Peter					
	Nguyễn Văn Thơi					
	Nguyễn Văn Đậu					
2	<b>Lê Thanh Cẩm</b>		<b>TV. BKS</b>			
	Lê Thị Minh Quy					
	Lê Thị Thu Vinh					
	Lê Thị Hiền					
	Nguyễn Hồng Lam					
	Nguyễn Cẩm Linh					
	Nguyễn Lam Tùng					
	Lê Thị Xuân Nguyệt					
	Trịnh Phụng					
3	<b>Phạm Thị Bích Hồng</b>					
	Phạm Văn Tuyên					
	Phạm Anh Quân					
	Phạm Nhật Minh					
	Phùng Phương Thảo					
	Phạm Bá Trung					
	Phạm Thị Thu Hà					
	Phạm Thị Huệ			195	0.00	
	Phạm Thanh Nghị					
	Phạm Bá Hùng					
	Phan Thị Lan					
	Phạm Bá Dũng					
	Phạm Thúy Lan					
<b>III</b>	<b>Ban Điều hành</b>					
1	<b>Nguyễn Văn Lê</b>	<b>069C016666</b>	<b>Thành viên HĐQT kiêm TGD</b>	<b>4,370,205</b>	<b>0.227</b>	
	Lương Thị Ngân					
	Vũ Thị Lệ Quyên			591,849	0.031	
	Vũ Văn Cung			8,422	0.0004	
	Nguyễn Thị Mi			226,891	0.012	
	Nguyễn Vũ Phương Vy					
	Nguyễn Minh Khải					
	Nguyễn Thị Tường					



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Văn Khoa					
	Cao Thị Lan					
	Nguyễn Ngọc Phụng	069C001287		485,501	0.025	
	Nguyễn Thị Phường					
<b>2</b>	<b>Lê Đăng Khoa</b>		<b>Phó TGD</b>			
	Hà Thị Hồng					
	Lê Trọng Khôi					
	Nguyễn Thị Hương					
	Lê Hương Giang					
	Lê Trọng Khuê					
	Nguyễn Thị Thanh Dung					
	Lê Trung Kiên					
	Nguyễn Thị Ngân					
<b>3</b>	<b>Ngô Thu Hà</b>		<b>Phó TGD</b>	<b>1,401,884</b>	<b>0.073</b>	
	Nguyễn Tuấn Hùng					
	Ngô An Úy					
	Trần Thị Thoa					
	Ngô Trung Dũng					
	Nguyễn Hà Minh					
	Nguyễn Hà Minh Ngọc					
	Ngô Trung Dũng					
	Nhâm Thị Thanh					
	Nguyễn Anh Tuấn					
	Phạm Thị Loan					
<b>4</b>	<b>Ninh Thị Lan Phương</b>		<b>Phó TGD</b>	<b>69,986</b>	<b>0.004</b>	
	Ninh Văn Việt					
	Lưu Thị Sứ					
	Ninh Lan Hương					
	Phạm Thùy Linh					
	Phạm Ngọc Hưng					
	Đỗ Xuân Khánh					
<b>5</b>	<b>Nguyễn Huy Tài</b>		<b>Phó TGD</b>			
	Trần Thị Huệ					
	Trần Hữu Tiến					
	Trần Thị Hoài Thanh					
	Nguyễn Huy Thành					
	Mai Thị Hằng					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Minh Hải					
	Phạm Văn Tiền					
	Vũ Thị Hòa					
	Nguyễn Thu Hiền					
	Đặng Trường Sơn					
	Trần Thị Kim Dung					
	Nguyễn Diên Thảo					
	Nguyễn Thành Huy					
	Nguyễn Huy Minh					
	Nguyễn Minh Vi					
	Nguyễn Trí Phúc					
<b>6</b>	<b>Hoàng Thị Mai Thảo</b>					
	Đào Anh Tuấn					
	Đào Sơn Tùng					
	Đào Thảo Phương					
	Hoàng Hữu Liên					
	Nguyễn Thị Khoa					
	Đào Phú Nhân					
	Huy Thị Bé					
	Hoàng Thị Anh Nguyên					
	Hoàng Hữu Trường					
	Trịnh Xuân Phú					
	Lê Thị Hương					
<b>7</b>	<b>Đỗ Đức Hải</b>			<b>122</b>	<b>0.000</b>	
	Trần Thị Ngọc Anh					
	Đỗ Minh Phương					
	Đỗ Minh Thư					
	Đỗ Đức Nhật Minh					
	Đỗ Đức Hoàng					
	Đỗ Hoàng Lan					
	Trần Đình Đạo					
	Trần Thị Gái					
	Trương Thị Đào					
<b>IV</b>	<b>Người phụ trách Quản trị Công ty</b>					
	<b>Phạm Bích Liên</b>	<b>0001018862</b>	<b>Chánh Văn phòng HĐQT</b>	<b>11,490</b>	<b>0.0006</b>	
	Phạm Bá Hiến					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Thị Thùy					
	Đình Quốc Hiến					
	Nguyễn Thị Thắm					
	Đình Đức Thành					
	Phạm Hồng Chương					
	Bùi Thị Hồng Sơn					
<b>V</b>	<b>Kế toán trưởng</b>					
	Ngô Thị Vân		<b>Giám đốc Ban kế toán</b>	<b>3,580</b>	<b>0.000</b>	
	Nguyễn Hữu Đông					
	Nguyễn Thị Vân Anh					
	Nguyễn Hữu Lưu Phúc					
	Phạm Thị Tiểu					
	Ngô Đăng Lâm					
	Đình Thị Quý					
	Ngô Thị Thu Hiền					
	Trần Duy Hương					
	Ngô Đăng Dũng					
	Nguyễn Thị Kiều Oanh					
	Ngô Đăng Mạnh					
	Nguyễn Thị Thanh Huyền					